

HỢP TÁC NĂNG LƯỢNG TRONG TỔ CHỨC HỢP TÁC THƯƠNG HẢI (SCO)

Ths. Nguyễn Đình Phúc
Trường THPT Phan Thúc Trục - Nghệ An

Năng lượng hiện là một trong những vấn đề nhạy cảm của an ninh thế giới, nó không còn hoàn toàn thuần túy là một nguồn nhiên liệu của sản xuất nữa, không hoàn toàn là vấn đề kinh tế mà thực sự đã trở thành vấn đề an ninh quốc gia của tất cả các nước. Hơn thế nữa, năng lượng dầu lửa còn được sử dụng như là một công cụ hữu hiệu trong các quan hệ quốc tế. *“Hiện nay, dầu lửa đang là yếu tố tác động mạnh mẽ nhất tới tình hình kinh tế thế giới. Ngoại giao nước lớn hiện nay mang đậm màu sắc ngoại giao năng lượng dầu lửa. Đến cuối thế kỷ XX, tỉ trọng dầu lửa trong kết cấu năng lượng toàn thế giới đã lên tới trên 40%, trở thành nguồn năng lượng chủ yếu của tất cả các nước”¹*

Sự “nóng lên” của nền kinh tế thế giới trong những năm đầu của thế kỷ XXI, đặc biệt là sự trỗi dậy mạnh mẽ của “người khổng lồ” Trung Quốc, kinh tế Nhật Bản hồi phục... càng làm cho nhu cầu về năng lượng vốn đã cấp thiết nay càng trở nên gay gắt hơn. Trong khi đó, khu vực Trung Đông, nơi cung cấp phần lớn dầu lửa cho thế giới, lại liên tục rơi vào tình trạng chính trị bất ổn bởi

cuộc chiến tranh Irắc, xung đột Ixraen - Palestin, vấn đề hạt nhân của Iran... Chính thực trạng đó đã thúc đẩy các nền kinh tế trên thế giới, bên cạnh việc tích cực tìm những nguồn năng lượng mới để thay thế dầu lửa, cũng đã sớm có những phương sách tìm nguồn cung cấp dầu mỏ ổn định hơn. Nga và các nước Trung Á đã nổi lên trở thành một sự lựa chọn mới của các quốc gia nhập khẩu năng lượng, bởi trữ lượng ở đây hết sức phong phú. Trữ lượng dầu lửa của Nga là trên 45,4 tỉ tấn, khí đốt thiên nhiên là 161.000 tỉ khối. Năm 2003, trữ lượng có thể khai thác dầu là 8,2 tỉ tấn, chiếm 4,7% trữ lượng thế giới. Năm 2004, sản lượng dầu của Nga đạt 450 triệu tấn, đứng thứ 2 thế giới và chiếm 1/3 tổng sản lượng thế giới. Các nhà khoa học xác định trên thế giới có 10 khu vực có trữ lượng dầu mỏ phong phú, trong đó 6 khu vực tập trung ở các nước Cộng hoà thuộc Liên Xô trước đây và có 3 khu vực nằm trên đất Nga.

Tổng thống Nga Putin là một trong những nhà lãnh đạo Nga đã thấy được sức mạnh của năng lượng và Nga đã sử dụng hiệu quả công cụ này không chỉ để thúc đẩy kinh tế tăng trưởng (30% ngân sách Nga là thu từ dầu mỏ), mà còn để thực thi các biện

¹ Thông tấn xã Việt Nam. *Tác động ngoại giao năng lượng nước lớn tới toàn cầu*. Tài liệu Tham khảo đặc biệt ngày 23/5/2005.

pháp ngoại giao. Ông từng chủ trương “*lấy việc hợp tác khu vực Xibêri và Viễn Đông của Nga làm điều kiện để tăng cường hợp tác với các nước láng giềng*”², gắn công tác ngoại giao với dầu lửa, lấy nguồn năng lượng dầu lửa và khí đốt làm điều kiện cho quan hệ ngoại giao. Dư luận quốc tế cho rằng đây là một “*lợi thế chiến lược*” của Nga và sức mạnh nguồn năng lượng hiện nay của Nga thay thế cho sức mạnh quân sự.

Trong khi đó, trữ lượng dầu ở Trung Á cũng rất hấp dẫn. Caxpi là vùng biển giàu trữ lượng dầu mỏ và khí đốt lớn thứ 3 thế giới (sau vùng Vịnh và Nga). Theo ước tính, vùng biển này có tới 200 tỉ thùng dầu thô (khoảng 30 tỉ tấn) và 600.000 tỷ m³ khí. Hiện tại có 5 nước (Nga, Iran, Adecbaidan, Cadăcxtan, Tuôcmênixtan) ven bờ Caxpi đang sở hữu nguồn “*vàng đen*” này, trong đó có 2 nước thành viên SCO. Với trữ lượng to lớn trên, Nga và Trung Á đang được các nền kinh tế đặc biệt chú ý như là những nhà cung cấp năng lượng đầy tiềm năng và ổn định. Dầu lửa và khí đốt đã được Nga sử dụng hiệu quả trong việc gây sức ép đối với các nước Đông Âu, các nước trong SNG. Còn các nước công nghiệp phát triển Tây Âu cũng phải nhập hơn 1/3 lượng khí đốt từ Nga, thậm chí có những nước phải dựa vào 100% nguồn cung cấp dầu khí từ Nga. Tổng thống Nga Putin đã không ngần ngại khi công khai rằng, chính trị dầu lửa là lĩnh vực quan trọng sống còn trong phát triển quan hệ với phương Tây. Còn ở

khu vực Trung Á, các chính phủ đã nhận thức được đầy đủ lợi thế địa - chính trị và tiềm năng dầu lửa của mình nên cũng có những chiến lược để tăng cường vai trò, vị trí trong các quan hệ quốc tế.

Xét trong khuôn khổ SCO, hợp tác năng lượng đang là hướng ưu tiên và cũng chính hợp tác năng lượng mới đảm bảo sức sống lâu dài cho SCO. Một nền kinh tế lớn đang “*khát*” năng lượng như Trung Quốc, một khu vực đầy tiềm năng dầu khí như Nga, Trung Á đều nằm trong SCO thì đây thực sự là một cơ cấu hợp tác thuận lợi, có triển vọng đưa SCO đi vào hoạt động ngày càng mang tính thực chất, hiệu quả hơn. Đối với Trung Quốc việc khai phá miền Tây là chiến lược phát triển quan trọng trong thế kỷ XXI. Sự cất cánh của miền Tây và toàn Trung Quốc đòi hỏi thị trường rộng lớn bên ngoài và môi trường hợp tác tốt đẹp ở khu vực xung quanh. Trữ lượng dầu khí có hạn và nhu cầu năng lượng ngày càng lớn đòi hỏi Trung Quốc phải định ra chiến lược năng lượng hướng ngoại và nhiều kênh. Trong khi đó, dựa vào trữ lượng dầu khí phong phú của bản thân, các nước Nga, Cadăcxtan, Udobêkixtan coi phát triển năng lượng là một trong những quốc sách cơ bản. Tại Hội nghị thượng đỉnh SCO lần thứ 6 (6/2006), Tổng thống Nga Putin đã đề xuất ý tưởng thành lập Câu lạc bộ Năng lượng trong SCO và Nga còn cho biết họ có thể tài trợ 500 triệu USD cho các dự án kinh tế.

Trước hết là hợp tác năng lượng Trung - Nga. Sự phát triển “nóng” của nền kinh tế

² Như trên.

Trung Quốc trong những năm qua đã làm gia tăng nhu cầu về năng lượng. Nhập khẩu dầu lửa của Trung Quốc trong năm 2003 đã lên tới 80 triệu tấn, chiếm gần 30% tổng nhu cầu dầu lửa của nước này. Năm 2004, tổng sản lượng dầu của SCO đạt 700 triệu tấn (và tổng sản lượng dầu tiêu thụ đạt 452 triệu tấn). Trung Quốc là nước tiêu thụ dầu lớn thứ 2 thế giới (325 triệu tấn vào năm 2005) và nước này cũng là nhà khai thác dầu lớn thứ 6 thế giới (183 triệu tấn năm 2005). Trong 144 triệu tấn dầu do Trung Quốc nhập khẩu năm 2005 có 11% đến từ thành viên SCO. Trong vài năm tới, nhập khẩu dầu lửa của Trung Quốc sẽ tiếp tục tăng và sẽ “chiếm tới khoảng 61% tổng nhu cầu của Trung Quốc trong năm 2010 và có thể lên tới 77% vào 2020”³. Như vậy, thị trường dầu lửa của Trung Quốc rõ ràng là rất hấp dẫn, rộng mở đối với Nga. Về phía Trung Quốc, các nhà hoạch định chính sách cũng đã nhận thấy nguồn trữ lượng dầu mỏ và khí đốt của Nga thuộc hàng thứ 2 thế giới, chỉ đứng sau Ả-rập Xê-út, đặc biệt khu vực Xibêri có biên giới giáp với Trung Quốc là một trong những nguồn dầu mỏ và khí thiên nhiên lớn. Với vị trí kinh tế - địa lý quan trọng này, Xibêri là một trong những địa chỉ mà Trung Quốc lựa chọn để bổ sung nguồn năng lượng thiếu hụt của mình. Nhập khẩu được dầu khí của Nga từ nguồn Xibêri có nhiều thuận lợi đối với Trung Quốc. Trước hết, Trung Quốc không

phải quá lệ thuộc vào việc nhập khẩu dầu từ Trung Đông và châu Phi mà chi phí vận chuyển lại cao do phải đi qua một chặng đường dài trên biển. Con đường này thường phải đi qua eo biển Malacca - một vùng biển đầy cạm bẫy, bất ổn về an ninh. Trong khi đó, năng lực tự chuyên chở của Trung Quốc không quá 10% số dầu nhập khẩu, chủ yếu là phải thuê tàu nước ngoài. Hai là, nhập dầu của Nga từ Xibêri, Trung Quốc không chỉ đảm bảo được an ninh mà còn được lợi nhiều về kinh tế vì mỗi tấn dầu nhập chở bằng đường biển sẽ đắt hơn nhập từ đường ống dẫn dầu từ 1,5 đến 2 USD/tấn. Với số lượng dầu dự tính nhập từ Xibêri của Nga lên trên 10 triệu tấn/năm và sau này có thể tăng thêm 15 triệu tấn/năm, Trung Quốc sẽ tiết kiệm được một số tiền đáng kể.

Chính vì vậy, ngay từ 1999, Trung Quốc đã tiến hành đàm phán với Nga về khai thác dầu mỏ ở Xibêri. Ngày 9/9/2001, phía Trung Quốc đã ký với tập đoàn Yukos của Nga xây dựng đường ống dẫn dầu dài 2.400 km từ Angarsk (Nga) đến Đại Khánh (Trung Quốc) với dung tích 20 triệu tấn/năm. Tuy nhiên, do gặp sự cạnh tranh của Nhật Bản, sự sụp đổ của Yukos nên dự án này đang gặp trắc trở. Mặc dù vậy, trong năm 2003, Nga đã xuất khẩu khoảng 105.000 thùng dầu/ngày sang Trung Quốc, chiếm 5,8% nhập khẩu của nước này và năm 2004 là 173.000 thùng/ngày, tương đương 7% nhập khẩu của Trung Quốc. Trong chuyến thăm Nga của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào từ ngày

³ Thông tấn xã Việt Nam, *Vai trò của Trung Quốc ở Trung Á*, Tài liệu tham khảo đặc biệt ngày 23/6/2005.

30/6 đến 3/7/2005, hai bên đã ký ***“Tuyên bố chung về trật tự thế giới mới trong thế kỷ 21”***, trong đó có phần liên quan đến hợp tác năng lượng. *“Hai bên đã quyết định khởi động kế hoạch xây dựng đường ống dẫn dầu. Nga sẽ cung cấp cho Trung Quốc 10 triệu tấn dầu thô trong năm nay và sẽ tăng tới 15 triệu tấn bắt đầu từ 2006”*. Đầu tháng 6/2005, tại *“Diễn đàn Thượng Hải 2005”*, Nga và Trung Quốc khẳng định hợp tác năng lượng là yếu tố có ý nghĩa to lớn nhất, hiện thực nhất trong quan hệ hợp tác chiến lược hai nước. Phía Nga còn chủ động đề xuất xây dựng nhà máy điện ở Viễn Đông, cung cấp điện cho Trung Quốc, tham gia tích cực xây dựng các nhà máy điện hạt nhân cho Trung Quốc. Ví dụ, nhà máy điện hạt nhân Điện Loan đang xây dựng ở Quảng Đông đều do máy móc và thiết bị của Nga cung cấp. Trả lời phỏng vấn báo *“Izvestia”* của Nga ngày 30/6/2005, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào khẳng định: *“Các bên đã đi đến thống nhất ý kiến về các vấn đề cần quan tâm như lắp đặt đường ống dẫn dầu giữa Nga và Trung Quốc, khai thác mỏ dầu khí, phân phối dầu”*. Cũng trong cuộc gặp gỡ cấp cao Trung - Nga 2005, đại diện các tập đoàn năng lượng của hai nước đã chính thức ký kết các văn kiện hợp tác trong ba lĩnh vực dầu khí, khí thiên nhiên và điện lực trước sự chứng kiến của hai vị nguyên thủ. Theo một văn bản đã ký kết, Tổng công ty Hoá dầu Trung Quốc và Công ty Dầu lửa quốc gia Liên bang Nga sẽ phối hợp thăm dò, khai thác dầu và khí thiên

nhiên tại vùng Viễn Đông của Nga và thực hiện các hoạt động trao đổi trong lĩnh vực này. Dự án đường ống dẫn dầu Angarsk - Đại Khánh sẽ được tiếp tục khởi động lại, dự án *“Sakhalin - 3”* được triển khai nghiên cứu. Trong thời gian chờ đợi, đoàn tàu chở dầu đầu tiên, trong số 40 triệu tấn cam kết trong năm 2005 cung cấp tới thành phố Đại Khánh của Nga đã được thực hiện. Về phía Trung Quốc, nước này đã thể hiện thiện chí của mình bằng việc thanh toán trước cho Nga hơn 6 tỉ USD mua dầu lửa và đầu tư 12 tỉ USD vào thăm dò, khai thác dầu khí của Nga trong thời gian tới.

Những hoạt động trên cho thấy hợp tác năng lượng đã trở thành một lĩnh vực then chốt, cộng với hợp tác vũ khí đã làm cho quan hệ Trung - Nga đi vào thực chất và sống động hơn. Những lợi ích dầu mỏ đi liền với những lợi ích về an ninh, chính trị đã gắn kết hai cường quốc lại với nhau không chỉ giải quyết những vấn đề đơn thuần về kinh tế mà trên cơ sở nền tảng đó để xây dựng những mối hợp tác mới. Tờ Thời báo Nam Dương (Malaysia) ngày 3/7/2005 viết: *“Hiện nay, Trung Quốc và Nga đang tăng cường hợp tác chiến lược và liên kết xem xét vấn đề dầu lửa và khí thiên nhiên ở khu vực Viễn Đông, trên thực tế là một phần cụ thể hoá ý tưởng cho tam giác Trung - Nga - Ấn Độ”*, cùng hỗ trợ bổ sung lẫn nhau, chống lại sự lũng đoạn tài nguyên của Mỹ và Nhật Bản. Xét ở góc độ vĩ mô, Trung Quốc và Nga hợp tác chiến lược sẽ có lợi cho việc ngăn chặn cục diện đơn

cục hoá thế giới độc quyền của Mỹ, thay đổi xu thế của cục diện thế giới, khiến cho cục diện thế giới quá độ theo thế chân vạc gồm Mỹ, Liên minh Châu Âu (EU) và hai nước Trung - Nga.

Bên cạnh Trung Quốc, Nga cũng chú ý liên kết với những đối tác mới trong SCO. Việc Udobekixtan tham gia vào Cộng đồng kinh tế Á - Âu đang thúc đẩy mục tiêu của Nga về việc thành lập một cácten xuất khẩu khí đốt giống như OPEC ở Trung Á. Vào thời điểm Udobekixtan gia nhập Cộng đồng kinh tế Á - Âu, Công ty Dầu mỏ và Khí đốt Gazprom của Nga đã ký hai hiệp định trị giá 1,5 tỷ USD cùng về phát triển các khu vực khí đốt với Udobekixtan. Trước đó Công ty Dầu lửa Lukoil của Nga cũng đã ký một thoả thuận về chiết khấu dầu mỏ và khí đốt trị giá nhiều tỷ với Udobekixtan.

Các công ty dầu mỏ và khí đốt Nga cũng đã có chỗ đứng vững chắc trong ngành công nghiệp năng lượng của Cadăcxtan. Mới đây, Gazprom đã ký một thoả thuận với Curoguxtan về khai thác các khu vực dầu mỏ và khí đốt, hiện đại hoá và xây dựng các cơ sở vận chuyển khí đốt mới. Vào cuối năm 2005, Gazprom đã ký với Cadăcxtan và Udobekixtan các hợp đồng 5 năm, theo đó công ty này được độc quyền vận chuyển khí đốt tự nhiên từ Trung Á đi qua lãnh thổ nước này sang châu Âu. Gazprom còn có quyền kiểm soát các đường ống xuất khẩu khí đốt sang châu Âu chạy qua lãnh thổ Belarut, đồng minh châu Âu duy nhất của Nga. Giờ

đây, với việc Belarut, Cadăcxtan, và Udobekixtan đều là thành viên của Cộng đồng kinh tế Á - Âu thì trên thực tế, ý tưởng của Nga về việc thành lập một cácten khí đốt đã trở thành hiện thực.

Với vấn đề năng lượng, một thị trường khác cũng nổi lên hấp dẫn Trung Quốc, đó là khu vực Trung Á. Thực ra, sự hợp tác này là một lợi ích song phương. Trung Quốc hợp tác với các nước Trung Á sẽ có được một nguồn cung cấp năng lượng ổn định, dồi dào và qua Trung Á, ảnh hưởng của Trung Quốc sẽ kéo dài tới cả Trung Đông, khi Iran cũng đang có ý muốn gia nhập SCO. Còn với các nước Trung Á, sự liên kết hợp tác với Trung Quốc không chỉ mở ra cho họ một thị trường tiêu thụ rộng lớn, mà đó còn là con đường để họ đi ra Thái Bình Dương, kết nối với lòng chảo Châu Á - Thái Bình Dương đang có tốc độ tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ, năng động, khắc phục được những hạn chế của các quốc gia nằm sâu trong lục địa. “Con đường tơ lụa” của nghìn năm trước nay đã được cả Trung Quốc và các nước Trung Á cùng đồng tâm xây dựng để biến nó thành “con đường dầu khí”. Trong các nước Trung Á chỉ Cadăcxtan có nguồn trữ lượng dầu mỏ phong phú và là thành viên duy nhất thuộc SCO, do đó trong khuôn khổ hợp tác của SCO, hợp tác dầu mỏ Trung Quốc - Cadăcxtan là đáng chú ý nhất. Cadăcxtan dự định nâng sản lượng dầu lên 60 triệu tấn vào năm 2005, 110 triệu tấn vào năm 2012, 270 đến 280 triệu tấn vào năm 2015. Nước này cũng cần xuất khẩu 45 triệu tấn dầu vào năm 2005 và 80 triệu tấn

vào năm 2012. Cadăcxtan đánh giá cao thị trường của Trung Quốc và vị trí của Trung Quốc: tây giáp lục địa Âu - Á, đông nhìn ra Thái Bình Dương, từ đó có khả năng sẽ tạo ra một hành lang, một cửa ngõ để Cadăcxtan đi ra biển. Trong chuyến thăm các nước Trung Á vào tháng 10/2004 của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo, các bên đã ký được một loạt hiệp định, hợp đồng hợp tác năng lượng với tổng trị giá 1 tỉ USD, trong đó có việc xây dựng đường ống dẫn dầu từ Atasu của Cadăcxtan tới đèo Ala của Trung Quốc dài 1.240km, dự định năm 2006 sẽ hoạt động. Trong cuộc đàm phán này, phía Cadăcxtan đã không kiên trì 51% cổ phần mà đã thoả thuận 50% - 50%. Điều này chứng tỏ chính sách ngoại giao dầu mỏ của Trung Quốc đối với Trung Á bước đầu đã thành công. Tuyến đường ống này nếu kéo dài về phía Tây có thể nối liền với biển Caxpi, nếu kéo dài về phía Đông có thể nối liền với đường ống ra vùng duyên hải Trung Quốc.

Ngày 26/5/2006, Trung Quốc và Cadăcxtan đã khánh thành đường ống dẫn dầu từ Cadăcxtan tới Tân Cương (Trung Quốc) dài 988km với mức lưu chuyển 20 triệu tấn/năm, dự kiến vào năm 2010, đường ống này sẽ kéo dài 3.000 km. Một dự án liên doanh xây dựng một tuyến khí đốt cũng đang hình thành. Trung Quốc và Cadăcxtan cũng đã tái ký một hợp đồng trị giá 3,5 tỉ USD (ký từ 1997) về quyền Trung Quốc được khai thác mỏ Uzen. Dự án này bị ngưng trệ do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính năm 1997. Chính phủ Trung Quốc cũng nói đến

khả năng xây dựng một đường ống kéo dài 10.000km trong tương lai xa hơn dọc theo "Con đường tơ lụa" nổi tiếng trước đây. Năm 2005, Công ty Dầu mỏ quốc gia Hải ngoại của Trung Quốc (CNOOC) đã mua Petro Cadăcxtan, công ty sản xuất dầu mỏ lớn nhất Cadăcxtan với giá 4,2 tỉ USD. Nếu tính từ 1997, CNOOC đã đầu tư gần 10 tỷ USD vào Cadăcxtan.

Như vậy, nếu bài toán về mạng lưới vận chuyển dầu, khí đốt qua các hệ thống đường ống được giải, Trung Quốc sẽ thiết lập được hai tuyến đường chiến lược then chốt nối liền từ Trung Đông sang Trung Á và từ Trung Á sang Trung Quốc, qua đó Trung Quốc sẽ trở thành trung tâm của "cầu nối năng lượng toàn cầu xuyên Á", nối liền các nguồn cung cấp dầu lửa, khí đốt (Trung Đông, Trung Á, Nga) với những khách hàng lớn ở châu Á (Nhật Bản, Hàn Quốc).

Dầu lửa đang thực sự trở thành vấn đề an ninh quốc gia của các nước và mỗi nước cũng đã tự xây dựng cho mình một chiến lược an ninh năng lượng. Dầu lửa đã luôn đi liền với an ninh - chính trị. Sự lo lắng của các nước là có cơ sở khi nguồn cung cấp lớn từ Trung Đông luôn chứa đựng những yếu tố mất ổn định, nhiều nền kinh tế đang hồi phục và phát triển tiêu biểu như nền kinh tế "nóng" Trung Quốc ngày càng cần tiêu tốn nhiều năng lượng, giá dầu ở thế giới luôn ở mức cao. Một khi sự lo lắng tăng lên thì những tranh chấp, toan tính để kiểm soát

nguồn năng lượng này càng trở nên quyết liệt. Cuộc chiến tranh Irắc năm 2003 là một ví dụ mà người ta đã gọi đúng bản chất của nó là cuộc “chiến tranh dầu lửa”.

Sự “nóng” lên của thị trường dầu lửa toàn cầu đã làm tăng giá trị của Nga và các nước Trung Á - những nơi có trữ lượng dầu chỉ đứng sau vùng Vịnh. Hợp tác năng lượng trong khuôn khổ SCO là một phần trong giao dịch thị trường năng lượng toàn cầu, tuy nhiên đây không chỉ hoàn toàn là vấn đề dầu lửa. Các nhà lãnh đạo SCO cũng nhận ra thực chất của vấn đề là: Hợp tác năng lượng là một “chất keo” tốt để gắn kết các nước thành viên lại với nhau, hình thành một trung tâm sức mạnh và cũng là nhân tố duy trì sức sống và vai trò của SCO. Và với tư duy như vậy, rõ ràng, dầu lửa đã trở thành một công cụ chính trị, một sức mạnh mà SCO và mỗi một thành viên có thể sử dụng để bảo vệ các giá trị của mình./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vương Kim Tôn, *Vị trí chiến lược Trung Á và tổ chức hợp tác Thượng Hải*, Tạp chí Kinh tế và Chính trị thế giới, tháng 9/2001.
2. Nguyễn Thanh Thủy, *Động lực kết nối quan hệ đối tác chiến lược Trung - Nga từ 2001 đến nay*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu số 1(67)/2006.
3. Thông tấn xã Việt Nam, *Vai trò của Trung Quốc ở Trung Á*. Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 23/6/2005.
4. Thông tấn xã Việt Nam, *Tác động ngoại giao năng lượng nước lớn tới toàn cầu*. Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 23/5/2005.
5. Thông tấn xã Việt Nam, *Triển vọng khu vực dầu khí Trung Á và Caspado*. Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 30/11/2003.
6. Thông tấn xã Việt Nam, *Trung Á - khu vực quan trọng đối với Nga*. Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 12/2/2003.